

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nhi đồng 1 có nhu cầu tiếp nhận báo giá lập giá kế hoạch mua sắm lần 1 cho dự toán mua sắm “Mua sắm hàng hóa – Vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, linh kiện – phụ kiện cho các khoa của Bệnh viện Nhi đồng 1 năm 2025” như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhi Đồng 1.
- Thông tin cơ bản yêu cầu báo giá tra cứu theo mã YCBG như sau:

- Website đăng YCBG: <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>,
<https://nhidong.org.vn/>
- Mã YCBG trên hệ thống muasamcong: RQ2500014521

3. Các hiệu lực Yêu cầu báo giá:

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: 10 ngày kể từ ngày đăng YCBG lên hệ thống và 3 ngày trên website Bệnh viện
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày hết hạn YCBG.
- Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 12 tháng, từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Thời gian giao hàng dự kiến: 12 tháng, từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: theo quy định của Luật Thương mại.

4. Hình thức và phương thức tiếp nhận hồ sơ chào giá:

- Tiếp nhận trực tiếp hồ sơ chào giá bản giấy (có đóng dấu và ký tên) tại địa chỉ: Phòng Vật tư, thiết bị y tế - Bệnh viện Nhi Đồng 1, số 341 Sư Vạn Hạnh, Phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tiếp nhận hồ sơ điện tử (file word/excel + File PDF) scan từ bản giấy (có đóng dấu và ký tên):
- Cấu trúc tên email (subject email): RQ- 2500014521 [Tên nhà cung cấp]
 - Địa chỉ email tiếp nhận báo giá: p.vtttb@nhidong.org.vn và

[Scan vị trí nộp hồ sơ]



vttbyt.bvnd1@gmail.com

5. Các thông tin khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- Thư chào giá/ bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu) và các tài liệu khác theo yêu cầu của **Biểu mẫu chào giá**.
- Bảng kê danh mục hàng hóa, bảng tính năng kỹ thuật chi tiết trang thiết bị y tế theo Thư chào giá – **Biểu mẫu và hướng dẫn** (chi tiết theo **Bảng kê chi tiết thông tin hàng hóa**).
- Các tài liệu căn cứ xác định giá tương tự của hàng hóa: quyết định trúng thầu/hợp đồng tương tự của loại hàng hóa/dịch vụ tương tự (tương đồng gần nhất với yêu cầu chào giá của loại hàng hóa/dịch vụ mà công ty/nhà thầu tham gia chào giá).

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VT,TBYT (NTH,1b).

KT GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



PHẠM ĐÌNH NGUYỄN

Tên công ty:

Địa chỉ theo GPĐKKD:

MST - SĐT - FAX:

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số: [Số YCBG trên MSC: ...] - [Dự toán mua sắm/ gói thầu: ...] của ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

- Đính kèm Danh sách tài liệu báo giá.
- Đính kèm Biểu mẫu danh mục chào giá hàng hóa (BM 1.1).
- Đính kèm Bảng kê thông tin HH VTTH, HC, LK, PK (BM 1.2.1).
- Đính kèm Các tài liệu khác như liệt kê tại bảng Danh sách tài liệu báo giá.

2. Thông tin liên hệ của Bên chào giá

- Tên công ty: [tên theo GP ĐKKD]
- Người lập bảng:
- Thông tin liên lạc: [SĐT] - [Email]

3. Chúng tôi cam kết:

- Giá chào đã bao gồm đầy đủ thuế giá trị gia tăng (GTGT), các loại thuế khác, phí và lệ phí theo quy định pháp luật; chi phí vận chuyển, bốc dỡ, và các chi phí liên quan đến việc vận chuyển đến điểm lắp đặt; chi phí kiểm định, bảo hiểm, bảo hành, bảo trì trong thời gian bảo hành; chi phí chuyển giao công nghệ (nếu có);

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

- Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 180 ngày, kể từ ngày hết hạn YCBG trên hệ thống.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp^(*)
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(*) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú (1).

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Thông tin hàng hóa YCBG” trong Phạm vi cung cấp - Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Thông tin hàng hóa Chào giá - Nhà cung cấp”.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể Mã nhóm theo TT04/2017/TT-BYT, GMDN, HS ... (nếu có) của từng hàng hóa, hóa chất.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa, hóa chất.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Phạm vi cung cấp - Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá (đã bao gồm thuế và chi phí liên quan) tương ứng với từng hàng hóa, hóa chất.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho đơn giá và thành tiền theo số lượng phù hợp với Đơn vị tính hàng hóa mời thầu. Giá trị ghi tại hai cột “Đơn giá” và “Thành tiền” này được hiểu là toàn bộ chi phí của hàng hóa, hóa chất (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Phạm vi cung cấp - Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá đã bao gồm chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

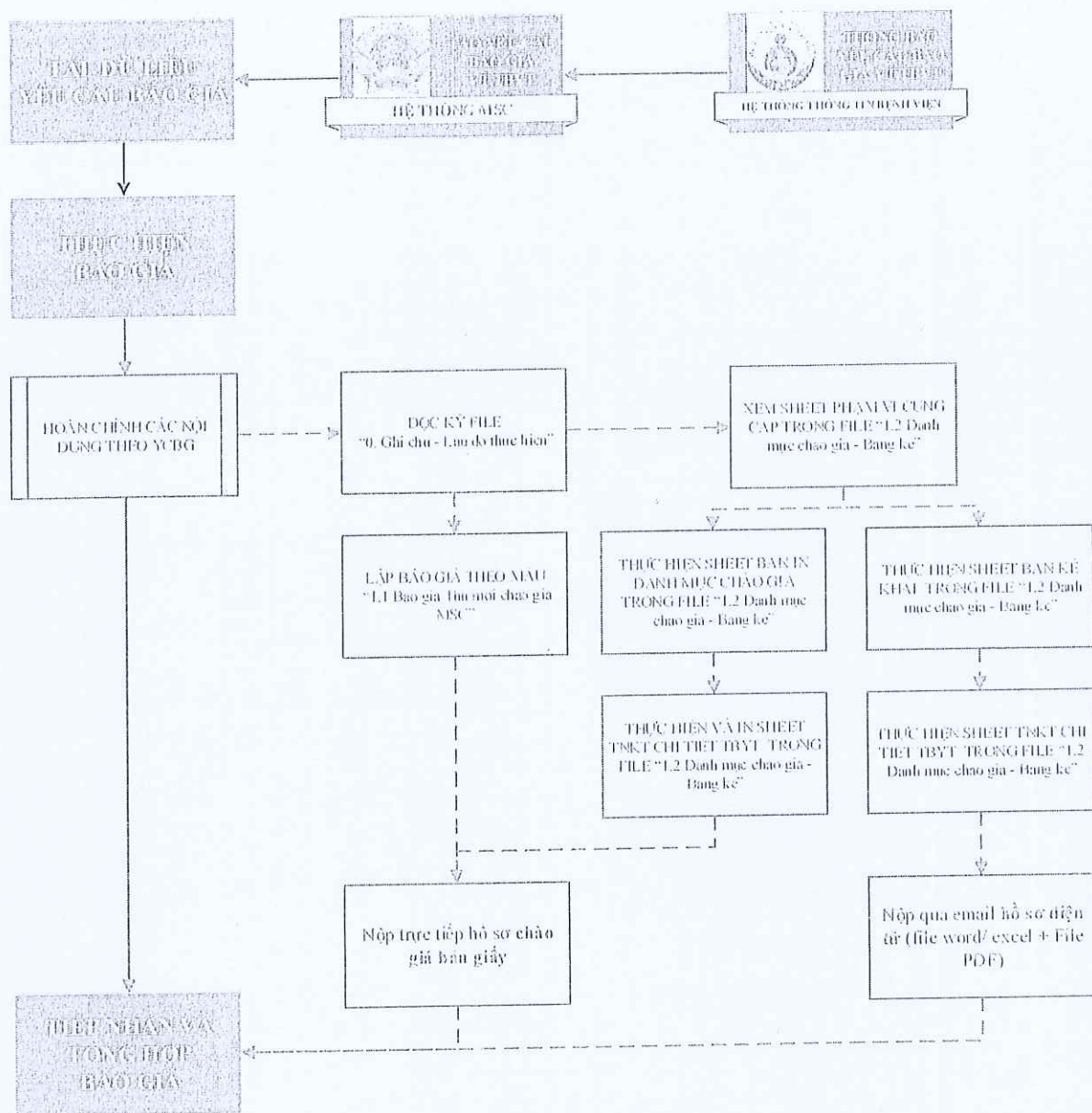
Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá và các tài liệu liên quan. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá và các tài liệu liên quan. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá cùng các tài liệu liên quan thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (nếu hệ thống triển khai).

PHỤ LỤC: DANH SÁCH TÀI LIỆU BÁO GIÁ

(Đính kèm Báo giá ngày ... tháng 09 năm 2025 của công ty ...)

STT	TÊN HỒ SƠ	BẢNG GIẤY	BẢNG ĐIỆN TỬ	KIỂM TRA (Khi nộp hồ sơ)	
				CHECK	NGƯỜI NỘP
1	BẢNG BÁO GIÁ.				
2	DANH MỤC CHÀO GIÁ THEO MẪU YCBG.				
3	BẢNG TÍNH NĂNG KỸ THUẬT CHI TIẾT TRANG THIẾT BỊ Y TẾ.				
4	CÁC CĂN CỨ XÁC ĐỊNH GIÁ TƯƠNG TỰ CỦA HÀNG HÓA.				
	Quyết định và hợp đồng trúng thầu rộng rãi				
	Kê khai giá				
...	...	...	...	...	...
5	CÁC TÀI LIỆU CHỨNG MINH THÔNG TIN TẠI MỤC (2) VÀ MỤC (3) VÀ CÁC TÀI LIỆU KHÁC				
	Tài liệu xuất xứ: CO/ CQ/ MDR ...				
	Tài liệu chất lượng: ISO, FDA ...				
	Tài liệu kỹ thuật: user manual, service manual, Spectification ...				
	Tài liệu phân loại và lưu hành hợp lệ của hàng hóa ...				
...	...	...	...	...	...

SƠ ĐỒ THỰC HIỆN CHÀO GIÁ



1/ CẤU TRÚC EMAIL ĐÚNG THEO YC BG.

2/ BÁO GIÁ VÀ BẢNG KÊ SỬ DỤNG ĐÚNG MẪU ĐÍNH KÈM YC BG, KHÔNG ĐIỀU CHỈNH MẪU, THÊM CỘT, PHẦN NÀO KHÔNG CÓ NỘI DUNG THÌ GHI VÀO BẢNG "KHÔNG CÓ".

3/ GỬI KÈM TÀI LIỆU KỸ THUẬT, ĐÁNH DẤU THÔNG TIN LIÊN QUAN TKKT ĐÃ KÊ KHAI TRONG BẢNG KÊ.

4/ KHI NỘP BÁO GIÁ KÈM THEO CHECK LIST HỒ SƠ CHÀO GIÁ.

5/ TẤT CẢ HỒ SƠ NỘP QUA EMAIL THÔNG NHẤT VỚI HỒ SƠ NỘP BẢN CHÍNH VÀO BỆNH VIỆN TRỪ BẢNG KÊ.

Yêu cầu báo giá

Chủ đầu tư: Bệnh viện Nhi Đồng 1 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở rõ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm hàng hóa – Vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, linh kiện – phụ kiện cho các khoa của Bệnh viện Nhi Đồng 1 năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhi Đồng 1
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
- Họ tên: Dương Phan Trung Tâm
 - Chức vụ: Tổ trưởng tổ cung ứng
 - Số điện thoại: 0919923377
 - Địa chỉ: Phòng Vật tư, thiết bị y tế - Bệnh viện Nhi Đồng 1, số 341 Sư Vạn Hạnh, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Email: p.vttb@nhi dong.org.vn

3. Hình thức tiếp nhận báo giá: Trực tiếp; Email
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:
- Từ ngày đến trước 10/10/2025 16:00
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:
- Tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 10/10/2025 16:00

II. Nội dung yêu cầu báo giá

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả chi tiết	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
1	Bộ qua thay huyết tương dùng trong trẻ em	16	Bộ	Quả lọc trao đổi huyết tương được kết nối sẵn với bộ dây dẫn: - Thể tích máu của cả bộ quả lọc: 127 ml ±10% - Diện tích màng hiệu dụng: 0.35 m2 - Chất liệu màng lọc dạng sợi rỗng: Polypropylene - Đường kính trong của sợi lọc (khí ướt): 330 μm - Độ dày thành sợi lọc: 150 μm - Thể tích máu trong sợi lọc: 41 ml ±10% - Tốc độ máu tối	Bệnh viện Nhi đồng 1	bộ/ hộp	

				thiếu: 100 ml/phút - Tốc độ máu tối đạt: 400 ml/phút			
2	Ông chính 5ml có kim 23G	90.000	Cải	*Dùng tích bơm tiêm: 5ml, kim 23G x 1". Thê tích thực 6ml *Ông bơm tiêm được làm từ chất liệu nhựa PP dùng trong y tế, không có nấm mốc, chỉ nhiệt độ. *Piston có độ đàn hồi tốt, bấm sát lòng trong thân bơm tiêm, không quá chặt gây khó khăn khi thao tác cũng không bị lỏng. *Đồng gói riêng lẻ từng cái trong bao bì. Tiết trùng	Bệnh viện Nhi đồng 1	cải/ hộp	
3	HIV Duo	4.000	test	Xét nghiệm miễn dịch in vitro dùng để định tính kháng nguyên HIV $\square$ 1 p24 và kháng thể kháng HIV $\square$ 1. bao gồm nhóm O, và HIV $\square$ $\square$ $\square$ $\square$ huyết thanh và huyết tương người. Các kết quả phụ (HIV / Ag và anti $\square$ HIV) được dùng để hỗ trợ trong việc chọn lựa thuật toán xác nhận cho các mẫu phân tích. *Phương pháp xét nghiệm: Xét nghiệm miễn dịch điện hóa phát	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp /300 test	

					quang "ECLIA". Nguyên lý bắt cặp -Thời gian xét nghiệm (phút): ≤20 phút -Độ nhạy: 100% . CI (95%): ≥ 99% -Độ đặc hiệu: 100%. CI (95%): ≥ 98%	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp (6x2ml)	
4	HIV Duo Control	10	ml		Dùng để kiểm tra chất lượng các xét nghiệm miễn dịch HIV combi PT và HIV Duo trên máy phân tích xét nghiệm miễn dịch điện hóa phát quang			
5	Test thử nhanh HIV	1.000	test		Sinh phẩm xét nghiệm HIV nhanh thể hệ thử 4, phát hiện định tính kháng nguyên p24 của HIV-1; kháng thể kháng HIV-1 và kháng thể kháng HIV-2, cải thiện việc phát hiện sớm nhiễm HIV. - Độ nhạy 100%; Độ đặc hiệu ≥ 99,7% - Độ nhạy phân tích: phát hiện kháng nguyên p24 HIV-1 ở nồng độ 2 IU/mL - Hoạt chất chính: pTB319 antigen, pGO11 Antigen, gp41 antigen RA43, gp36	Bệnh viện Nhi đồng 1	test	

				antigen RA31, subType-O antigen RA22.p24 antibody (SD), p24 antibody 2a12-2, p24 antibody 99961. - Cho kết quả nhanh trong vòng ≤ 20 phút. Độ ổn định của kết quả xét nghiệm tới ≥ 40 phút - Không cần sử dụng thêm dung dịch đệm cho mẫu huyết thanh, huyết tương.			
6	Hóa chất xét nghiệm sinh học phân tử phát hiện vi khuẩn lao kháng RIF	5	Test	Hóa chất xét nghiệm được sử dụng để phát hiện dòng thời DNA của vi khuẩn lao và vi khuẩn lao kháng Rifampicin trên máy PCR tự động. - Xét nghiệm nằm trong Hướng dẫn Chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao hoặc các văn bản hướng dẫn tương đương của Bộ Y tế - Tích	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp 10/test	

8	Mền sưởi ấm bệnh nhân 64cm x 150 cm	2	cải	Được làm bằng chất liệu urethan.Kích thước: 60-64cm*150-155 cm. Có thể tái sử dụng. Có sẵn ống dẫn cố định.	Bệnh viện Nhi đồng 1	Cải	
9	Mền trao đổi nhiệt dùng nước size lớn 60 x 120	1	cải	Mền trao đổi nhiệt dùng nước size lớn 60x120 Mền tương thích với máy trao đổi nhiệt Sorin (máy trao đổi nhiệt : SN:20T30446- Model: Heater - Cooler 3T) trong tuần hoàn cơ thể của bệnh viện	Bệnh viện Nhi đồng 1	Cải	
10	Mền sưởi ấm bệnh nhân 55cm x 76 cm	2	cải	Được làm bằng chất liệu urethan.Kích thước: 55-58cm*75-80cm . Có thể tái sử dụng. Có sẵn ống dẫn cố định.	Bệnh viện Nhi đồng 1	Cải	
11	Tập dể chống thấm	2.500	cải	Tập dể chống thấm dùng trong phẫu thuật.Kích thước: 80cm x 120cm (±5%). Chất liệu nylon chống thấm nước, có bề mặt nhẵn. Tiết trùng bằng khí EO. Đồng gói tiệt trùng từng cái. Các mục và kích thước trên có thể điều chỉnh để phù hợp với yêu cầu sử dụng.	Bệnh viện Nhi đồng 1	Cải	

12	Dây nối dụng cụ lưỡng cực	5	Cái	Dây nối dụng cụ lưỡng cực, dài 400-450cm, 2 chấu cắm rời, chấu cắm khớp với chấu nối dụng cụ và máy sử dụng tại khoa tương thích với máy cắt đốt Valleylab, KLS Martin	Bệnh viện Nhi đồng 1	Cái	
13	Dây cáp nối sử dụng tậm điện cực trung tính máy cắt đốt	5	cái	Tương thích với máy cắt đốt Valleylab, KLS Martin	Bệnh viện Nhi đồng 1	10 miếng/ gói	
14	Cáp nối soi máy cắt đốt	10	cái	Tương thích với máy cắt đốt Olympus	Bệnh viện Nhi đồng 1	1 chiếc/ gói	
15	Dây nguồn sáng cho máy nội soi	2	Cái	Tương thích với máy cắt đốt Olympus, Aesculap, Kstort	Bệnh viện Nhi đồng 1	100 cái/ hộp	
16	Lưỡi dao cạo sử dụng 1 lần	360	Cái	Lưỡi dao cạo/ Lưỡi tông đơ cắt tóc dùng 1 lần, trước phẫu thuật - Sử dụng: Để cắt bỏ lông hoặc tóc của bệnh nhân trước phẫu thuật và những thủ thuật cần thiết. - Chất liệu: lưới cắt bằng thép, đầu nối tông đơ bằng nhựa - Chiều dài: khoảng 2.7cm ($\pm 5\%$) - Đặc tính: đầu xoay điều chỉnh bằng chuyển động kéo hoặc đẩy, dễ thao tác trên các vị trí khác nhau trên cơ thể, tháo	Bệnh viện Nhi đồng 1	50 cái/hộp	

				lắp dễ dàng. - Tương thích với tông dơ model 9667L (hoặc tương đương) đang sử dụng tại bệnh viện. - Đồng gói tiết khuyến. Đồng gói niêng từng cái.			
17	Bộ tông dơ điện cao lông tóc nước phẫu thuật	1	Bộ	Bộ tông dơ điện cao lông tóc trước phẫu thuật: - Sử dụng: để cắt bò lông hoặc tóc của bệnh nhân trước phẫu thuật và những thủ thuật cần thiết. - Bộ dụng cụ bao gồm: + Thân máy lột nhựa không dây 9661L (hoặc tương đương) + Đế sạc 9662L (hoặc tương đương) có chứa pin Li-Ion (hoặc tương đương) gần với dây nguồn. - Thời gian sạc: khoảng 4 giờ để sạc (Bắt đầu và sạc lại) - Thời gian sử dụng: ≤ 160 phút - Đặc tính: đầu xoay điều chỉnh bằng chuyển động kéo hoặc đẩy, để thao tác trên các vị trí khác nhau trên cơ thể, tháo lắp dễ dàng. - Chống thấm	Bệnh viện Nhi đông 1	01 Bộ/Hộp	

					nước ≤ 30 phút trong quá trình làm sạch tay cầm bằng cách rửa dưới vòi nước hoặc lau bằng chất khử trùng.				
18	Vành mi trẻ em	50	Cái	Sử dụng để giữ mí mắt mở, dùng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ Vành mi bề góc hướng thái dương. Phần lưới: dài 4,00 mm ($\pm 5\%$), dạng bờ. Tổng chiều dài: 25 mm ($\pm 5\%$). Chất liệu: Thép không gỉ, có lớp phủ chống phản xạ.	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Cái			
19	Ấn cùng mạc trẻ em	50	Cái	Ấn để cùng mạc dùng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ - Ấn cùng mạc hai đầu. - Mũi dạng túi, chất liệu thép không gỉ. - Tổng chiều dài: 140 mm ($\pm 10\%$) - Cán tròn có răng cưa, có kẹp cố định, chất liệu thép (hoặc tương đương).	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Cái			
20	Mền trao đổi nhiệt dùng nước size nhỏ	1	Cái	Mền trao đổi nhiệt dùng nước size nhỏ Tương thích với máy trao đổi nhiệt Sorin (SN: 20T30446-Model: Heater-Cooler 3T) trong tuần hoàn cơ	Bệnh viện Nhi đồng 1				

				thẻ của bệnh viện	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Bộ	
21	Phổi nhân tạo trong phẫu thuật tim cho trẻ từ 5 - 10 Kg	140	Bộ	Phổi nhân tạo trong phẫu thuật tim cho trẻ loại FX05 hoặc tương đương -Phổi nhân tạo có vỏ bằng polycarbonate, sợi bằng microporous polypropylene, bộ phận trao đổi nhiệt bằng tiếp không gỉ. Bình trữ máu có vỏ bằng polycarbonate. phần lọc tĩnh mạch polyester kiểu lưới 47 micromet, phần lọc tâm vị polyester kiểu sâu, chất khử bọt polyurethane. Tràng polymer tương thích sinh học X-coating. - Diện tích màng trao đổi oxy xấp xỉ 0.5m² - Thể tích mỗi mẫu ≤ 43 ml - Diện tích bộ phận trao đổi nhiệt xấp xỉ 0.035m² - Dung tích bình chứa: 1000ml - Lưu lượng tối đa 1.5 Lit/phút. - Phổi tích hợp lọc động mạch với màng lọc làm bằng polyester, lỗ màng lọc 32 micromet, có diện tích bề mặt			

22	Cannulae tĩnh mạch có đầu gấp 90 độ, các size các cỡ	300	Cái	130cm ² . Thể tích hoạt động tối thiểu 15ml. Cannulae tĩnh mạch mũi cong 90 độ, có dây xoắn lạng cường. - Độ dài hiệu dụng tối thiểu là 25cm - Kích thước tối thiểu có: 10Fr, 12Fr, 14Fr, 16Fr (3,3 - 5,3 mm) - Đầu kết nối: + Cỡ 10Fr, 12Fr tối thiểu có 3/16" - 1/4" + Cỡ 14Fr, 16Fr tối thiểu có 1/4"	Bệnh viện Nhi đồng 1	Gói/Cái	
23	Giá đỡ loại có lớp phủ graft, dùng cho can thiệp động mạch chủ	4	Cái	Giá đỡ loại có lớp phủ graft, dùng cho can thiệp động mạch chủ - Cỡ lớp màng bọc graft, được chỉ định cho phình, thủng cấp, rách hoặc rò rỉ. - Chất liệu Coban - Chrom, phủ lớp graft Micro-porous ePTFE hoặc tương đương. - Đường kính tối thiểu ≤ 12mm, đường kính tối đa ≥ 24 mm, dài tối thiểu ≤ 18mm, dài tối đa ≥ 58mm. - Tương thích với sheath 9Fr - 14Fr. - Chiều dài ống thông tối thiểu có 2 loại 75cm và	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Cái	

				120cm. - Tiết khuẩn.			
24	Giá đỡ động mạch thận (không phủ thuốc)	46	Cải	Giá đỡ động mạch thận (không phủ thuốc) - Giá đỡ bụng bằng bóng. - Thiết kế stent đảm bảo tính linh hoạt cao, độ phù thành mạch, đồng nhất và tính tương thích. - Thiết kế hệ thống: Rapid exchange (Rx) hoặc tương đương. - Chất liệu: Cobalt Chromium hoặc tương đương. - Độ dày thân stent tối thiểu có: 120µm (đường kính 4,5 mm - 5 mm), 140µm (đường kính 6 mm - 7 mm). - Lớp phủ: Amorphous Silicone Carbide hoặc tương đương. - Đường kính tối thiểu có: 4,5mm; 5mm; 6mm; 7mm. - Chiều dài tối thiểu có: 12mm, 15mm, 19mm. - Chiều dài hệ thống khoảng: 140cm. - 2 marker tập khuôn (bóng), bằng vàng ở đầu gần (giá đỡ).	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Cái	

				- Thiết kế tưới Nitinol đa lớp, nhiều cuộn. - Đường kính rỗng ruột có từ: 3mm-22 mm. - Chiều dài khi không ép tối thiểu có: 6, 7, 9, 10, 12, 14, 16, 18 (mm). - Tương thích với dụng cụ mở đường (Sheath) 4-7 F; hoặc ống thông can thiệp 5-9F; - Khoảng mạch điều trị được tối thiểu là $\leq 2,0$ mm, khoảng mạch điều trị được tối đa ≥ 17 mm			
28	Cannulae động mạch trẻ em các số 12F, 14F, 16F	50	Cải	Cannula động mạch trẻ em dùng trong tuần hoàn ngoại cơ thể - Chất liệu chính PVC và Silicone - Kích thước chiều dài 22,9cm (9 inch), đường kính tối thiểu có các cỡ 12Fr, 14Fr, 16Fr, có nối 1/4, có lỗ thông dưới khí (vented) - Cấu tạo: mặt vát, đầu cannula có thành mỏng, thân cannula có vòng xoắn chống gấp - Tiệt khuẩn.	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp 5 Cải	
29	Dây dẫn can thiệp có lõi cứng	100	Cải	Dây dẫn can thiệp có lõi cứng - Chất liệu dây dẫn làm từ thép	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp Cải	

					không gì với lớp phủ PTFE bên ngoài. - Tối thiểu có dạng đầu dây chữ J			
					- Đường kính đầu tip tối thiểu có: 7,5mm, 1,5mm, 6mm. - Đường kính dây dẫn: 0,035 inch. - Chiều dài tối thiểu có: 260cm, 300cm.			
30	Bóng nong mạch máu không đàn hồi áp lực cao	20	Cái	Bóng nong (balloon), bóng bơm ngược dòng động mạch chủ, bóng tách rời, bóng chèn các loại các cỡ tối thiểu có 32 size. - Mục đích sử dụng: nong các vị trí bị tắc hẹp của động mạch và mạch máu hoặc bắc cầu hẹp động mạch để cải thiện tái tưới máu cơ tim. - Áp suất vỡ bóng (RBP) khoảng 21 bar (Ø 2.0, 2.5, 2.75, 3.0), RBP 19 bar (Ø 3.25, 3.5, 4.0, 4.5). - Áp suất thường (NP) khoảng 12 bar. - Chất liệu bóng Non-compliant polyamide hoặc tương đương. Bóng 3 nếp gấp.	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Cái		

				- Phủ Hydrophilic hoặc tương đương từ đầu tip đến trục xa, bao gồm nếp gấp. - Đường kính tối thiểu $\leq 2.00\text{mm}$, đường kính tối đa $\geq 4.50\text{mm}$. - Chiều dài tối thiểu $\leq 5\text{mm}$. - Chiều dài tối đa $\geq 20\text{mm}$. - Bóng không bị giãn nở theo chiều dọc, bơm xả nhiều lần. Tỷ lệ nở bóng ít hơn 1% giữa NP và RBP. - Đầu Tip thuận hoặc tương đương khoảng 3.5mm. - Khẩu kính đầu vào tôn thương khoảng 0.40mm. Trục gần 0.64mm. Trục xa 0.90mm. - Đầu gần hypotube, nối Luer lock hoặc tương đương khoảng 0.64 mm. - 2 marker Platinum/Iridium - Khẩu kính băng qua tôn thương $\leq 0.90\text{mm}$ ($\varnothing$ 2.0mm) - Chiều dài catheter 154cm ($\pm 5\%$). Loại RX.			
31	Bộ dây dẫn máu trong phẫu thuật tim cho trẻ 6 - 10 Kg	40	Bộ	Dây chảy máy tim phổi nhân tạo - Dùng trong tuần hoàn ngoài cơ thể	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Bộ	

					- Chất liệu silicone, nhựa PVC. - Kích cỡ 1/4-1/4 (cân nặng khoảng 6-10kg hoặc mở rộng <10kg) - Bao gồm Table pack (gồm 3 đoạn dây), Pump Pack (gồm 10 đoạn dây có pressure line với isolator, gas filter, 3 co nối khóa 4 chạc hoặc tương đương), Priming Pack, Arterial Filter Pack và Connector pack (gồm 6 connector). - Tiết khuôn bằng khí EO - Đóng gói 2 lớp, từng gói được bọc riêng lẻ. - Định kèm bản vẽ mô tả chi tiết sản phẩm và cam kết điều chỉnh theo nhu cầu sử dụng.			
32	Bộ dây dẫn máu trong phẫu thuật tim cho trẻ từ 2 - 5 Kg	22	Bộ		Dây chạy máy tim phổi nhân tạo - Dùng trong tuần hoàn ngoài cơ thể - Chất liệu silicone, nhựa PVC. - Kích cỡ 3/16 - 1/4 (tương đương hàng cân 2-5kg) - Bao gồm Table pack, Pump Pack, Priming Pack, Arterial Filter	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Bộ	

				Pack và Connector pack. - Tiết khuẩn bằng khí EO - Định kèm bàn vệ mô tả chi tiết sản phẩm và cam kết điều chỉnh theo nhu cầu sử dụng.			
33	Kéo sinh học cầm máu	12	Bộ	Hộp chất bao gồm những hạt gelatin kết dính và chất tạo đông máu (Thrombin). - Cầm máu 96% thời gian trong vòng 10 phút. - Cầm máu nhanh (thời gian cầm máu trung bình 2 phút) tại vị trí tác động. - Làm việc trên mô ướt. Phù hợp với bề mặt vết thương không đều. Có hiệu quả trên cả xương và mô mềm.	Bệnh viện Nhi đồng 1	Bộ	
34	Dây dẫn chân đoàn ai nước	100	Cái	Cấu tạo: - Lõi là hợp kim Nitinol siêu đàn hồi (hoặc tương đương). - Lớp ngoài là Polyurethane, tăng tính cản quang bằng lớp Tungsten (hoặc tương đương). - Lớp phủ ái nước hydrophilic - Hình dạng đầu tip tối thiểu có đầu thẳng, đầu cong (Straight, Angled)	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/5 Cái	

						Kích thước: - Chiều dài dây dẫn: 150 cm - Chiều dài của phần đầu linh hoạt: 3 cm - Đường kính tối thiểu có: 0.035"			
35	Cannulae dẫn lưu tim trái, thân dẻo các cỡ	40	Cái			Cannula thông khí trực tiếp và gián tiếp tâm thất trái - Chất liệu PVC hoặc silicon. - Có marker đánh dấu độ sâu. - Dùng cho trẻ em và người lớn. - Thân thẳng, định hình sẵn hoặc dễ uốn. - Tối thiểu có các kích cỡ: 10Fr, 13Fr, 16Fr. - Chiều dài tối thiểu có: 13 inch (33.0 cm), 15 inch (38.1 cm), 16 inch (40.6 cm) - Tùy chọn bộ chọc mạch với dây lái có thể uốn được hoặc cứng để dễ dàng lắp và đặt.	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/20 Cái	
36	Cannulae động mạch có đầu gấp 135 độ, các size các cỡ	200	Cái			Cannulae động mạch mũi cong 135 độ, có dây xoắn tăng cường. - Độ dài hiệu dụng tối thiểu có 22 cm - Kích thước tối thiểu có: 8, 9, 11, 12Fr (2,6 - 3,8 mm) - Đầu kết nối tối thiểu có:	Bệnh viện Nhi đồng 1	Cái	

				3/16" - 1/4"			
37	Dụng cụ bắt dị vật 1 vòng	30	Cái	Dụng cụ bắt dị vật 1 vòng - Chất liệu: platinum dạng sợi cuộn - Đường kính thông lòng tối thiểu có 5mm, 10mm, 15mm, 20mm và 30mm. - Chiều dài tối thiểu có: 125cm, 175 cm - Kích cỡ dụng cụ mở đường: 3F, 4F, 5F, 6F - Cấu tạo: thiết kế vòng đôi giúp bắt, thắt và thu hồi những dụng cụ rơi trong lòng mạch máu từ mọi góc cạnh. Thông lòng có 2 mặt phẳng để bắt dị vật theo chiều thẳng đứng hoặc chiều ngang. Vòng thông lòng có thể xoay 360 độ.	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Cái	
38	Bộ dây dẫn máu trong phẫu thuật tím cho trẻ từ 15 - 30 Kg	100	Bộ	Dây chày máy tím phối nhân tạo - Dùng trong tuần hoàn ngoài cơ thể - Chất liệu silicone, nhựa PVC. - Kích cỡ 3/8 - 3/8 (cân nặng khoảng 15-30kg hoặc mở rộng cỡ 20-50kg) - Bao gồm Table pack (gồm 3 đoạn dây), Pump Pack (gồm 10 đoạn dây	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Bộ	

					có pressure line với isolator, gas filter, 3 co nối khóa 4 chạc hoặc tương đương), Priming Pack, Arterial Filter Pack và Connector pack (gồm 6 connector). - Tiết khuẩn bằng khí EO. - Đóng gói 2 lớp, từng gói được bọc riêng lẻ. - Đính kèm bản vẽ mô tả chi tiết sản phẩm và cam kết điều chỉnh theo nhu cầu sử dụng.			
39	Bóng nong mạch máu áp lực trung bình có đàn hồi	40	Cái		Bóng nong mạch máu áp lực trung bình có đàn hồi - Bóng 3 nếp gấp, phủ 2 lớp hydrophilic. - Vật liệu: semi-compliant polyamide - Chiều dài catheter: 1450mm - bao gồm 1100mm phủ PTFE + 350mm phủ 2 lớp hydrophilic (tính từ đầu tip, bao gồm cả thân bóng) - Áp suất thường (NP): 7atm (1.50mm), 8atm (2.00-4.00mm), Áp suất vỡ bóng (RBP): 15atm (1.50mm), 16atm (2.00-3.50mm).	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Cái	

				14atm (3.75mm-4.00mm) Đường kính tối thiểu có: 1.0 - 5.0 mm + DK: 1.00mm chiều dài tối thiểu có 5 - 20 mm + DK: 1.25-1.50mm chiều dài tối thiểu có 10 - 20 mm + DK: 2.00-4.00mm chiều dài tối thiểu có 10 - 40 mm + DK 4.50-5.00mm chiều dài tối thiểu có 10 - 25 mm - Entry profile: 0.017". Trục gần: 2.0F; Trục xa: 2.7F. - Tương thích GC: tối thiểu 5F. Tương thích GW: tối đa 0.014"			
40	Bộ dây dẫn truyền dịch liệt tim có bộ trao đổi nhiệt	80	Bộ	Bộ dây dẫn truyền dịch liệt tim có bộ trao đổi nhiệt - Chất liệu vỏ: Polycarbonate. - Kết nối: 1/4", Hansen 1/2" - Thẻ tích dịch mòi ≤ 30ml - Lưu lượng máu tối đa: 2500ml/phút - Tích hợp bẫy bong bóng khí. - Màng lọc 150 μm. - Kèm dây dẫn.	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Bộ	

41	Quả lọc máu trong phẫu thuật tim cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ	80	Bộ	Quả lọc máu trong phẫu thuật tim cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ - Diện tích bề mặt: 0.25 m² - Loại sợi rỗng: polyethersulfone - Đường kính trong: 200 µm - Bề dày: 30 µm - Thể tích dịch mỗi (±10ml): 35 ml - Lưu lượng Mìn – Max: 100 -500 ml/phút - Áp lực qua màng Min- Max: 0-66 Kpa, 0-0.7 bar/0-9.6 psi/0-500 mmHg - Áp lực chảy Mìn- Max (thông số để theo dõi khi không biết được lưu lượng máu chảy qua quả lọc) khoảng: 6.6-20 Kpa (0.066-0.2 bar/0.95-2.7 psi/50-150 mmHg) Chất liệu: Polyethersulfone – Polycarbonate Polyurethane tương thích sinh học	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Bộ	
42	Phổi nhân tạo trong phẫu thuật tim cho trẻ dưới 5 Kg	20	Bộ	Phổi nhân tạo phù lớp tương thích sinh học dành cho bệnh nhân dưới 5kg 1. Thể tích dịch mỗi tối thiểu có: ≤ 31ml	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/Bộ	

				2. Diện tích màng lọc $\geq 0.22m^2$ 3. Lưu lượng máu tối đa: 700ml/phút 4. Diện tích phần trao đổi nhiệt $\leq 0.03m^2$ 5. Thể tích bình chứa: 500ml			
43	Bộ bơm áp lực cao kèm van cầm máu chữ Y	175	Cải	Bộ dụng cụ bơm bóng áp lực cao kèm van cầm máu chữ Y dạng kết hợp van, bấm, dây nối dùng trong tim mạch chân đoạn và can thiệp - Vật liệu làm bằng Polycarbonate; Acrylonitrile-Butadiene-Styrene - Màn hình analog - Áp lực ≥ 30 atm; - Thể tích xy-lanh 20ml, có kèm tubung dài 33 cm (13 inches) nối sẵn với đầu tip của xy-lanh - Phụ kiện kèm theo: Van cầm máu Y dạng kết hợp van, bấm, Insertion tool, torque device, 3-way stopcock, dây nối. - Tiết khuẩn bằng Ethylene Oxide (EO)	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp/ 5 Cải	
44	Bộ dây truyền máu có lọc bạch cầu dùng cho trẻ sơ sinh	160	Cải	Bao gồm: 1 Bộ lọc + 1 Túi máu PVC thể tích 175ml được tích	Bệnh viện Nhi đồng 1	Cải/Gói	

45	Bộ laser nhuộm màu	1	Bộ	hộp công rút máu bằng ống xi-lanh - Vật liệu: Acrylic, Polyester, Polyvinyl chloride (DEHP plasticised), Polycarbonate, Silicone rubber. Sân phẩm không chứa cao su tự nhiên - Lượng bạch cầu còn lại trong chế phẩm: $< 2 \times 10^5$ (đối với thể tích hồng cầu là 60ml) và $< 5 \times 10^5$ (đối với thể tích hồng cầu từ 60ml- 150ml) - Thời gian lọc trung bình khoảng 10 phút đối với thể tích 150 ml - Hao tổn do lọc: 12 ml - Tỷ lệ tiểu cầu hồi phục $> 90\%$ - Lượng tiểu cầu còn lại: $< 10 \times$ $10^9/L$ - Chế phẩm máu sau khi lọc đã được chứng minh lâm sàng tương đương với máu huyết thanh âm tính CMV đã được sàng lọc nhằm ngăn ngừa nhiễm CMV.	Bệnh viện Nhi đồng 1	bộ/ hộp	
----	--------------------	---	----	--	-------------------------	---------	--

46	Ông môi trường vận chuyển mẫu	1.250	Ông	sóng 595mm). Hàng chính Hãng Canada - Mỹ môi 100%	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp 100 ống	
				Môi trường vận chuyển Virus, Chlamydia, Mycoplasma và Ureaplasma. - Thành phần (g/l) 1): Sucrose; Hanks Balanced Salt Solution (HBSS); Bovine Serum Albumin (BSA); Buffered Solution; Gelatin; Amino acids; Antimicrobial Agents; Phenol Red; pH cuối cùng 7.3 ± 0.2 ở 25°C. - Môi trường dạng lỏng, trong suốt, màu đỏ cam nhạt. - Bảo quản: 10-25°C. - Tiêu chuẩn chất lượng Châu Âu/ G7: ISO, CE			
47	Glucose (HC)	500	gram	Bột kết tinh màu trắng, không mùi, vị ngọt, dễ tan trong nước Arsen ≤ 1 ppm, kim loại nặng ≤ 5 ppm Tro sulfur ≤ 0.1%. Nước ≤ 1.0%	Bệnh viện Nhi đồng 1	Gói/500gram	
48	Dây chạy thận nhân tạo (BTS A109/A108/ V678), các cỡ	300	Bộ	Bộ dây lọc máu trong chạy thận nhân tạo - Chất liệu Polyvinylchloride, không Pyrogenic,	Bệnh viện Nhi đồng 1	Bộ/ gói	

					không Latex. - Tổng chiều dài dây: dây tĩnh mạch 2700mm, dây động mạch 3700mm. - Đường kính dây bơm: 8,0 x 12 mm ($\pm 5\%$), dài 400 mm. - Thể tích mỗi $\leq 165\text{ml}$. - Có bầu nhỏ giọt. - Có túi bảo thay đổi áp lực máu (Pillow) ở dây động mạch, giúp phát hiện thiếu máu động mạch. - Tương thích với máy chạy thận tại bệnh viện.	Bệnh viện Nhi đồng 1	Can/ 10L	
49	Dung dịch làm sạch và khử trùng màng lọc thận nhân tạo	2	Can		Dung dịch làm sạch và khử trùng màng lọc thận nhân tạo - Thành phần dung dịch chứa: + Hydrogen peroxide: 25% + Peroxyacetic acid: 5% + Acetic Acid: 9% + Nước: 61 % - Công dụng: làm sạch và khử trùng màng lọc thận nhân tạo. - Tương thích với máy chạy thận tại bệnh viện.			
50	Tấm bông lấy mẫu bệnh phẩm	1.250	Que		Tấm bông lấy mẫu ty hầu gồm 2 phần: Đầu tip Flocked Nylon +	Bệnh viện Nhi đồng 1	que/ gói	

				thân nhựa ABS- Chiều dài tấm bóng: 150±2mm- Đường kính thân que từ 1-2,5mm- Đầu thu mẫu dài 20±2mm- Đường kính đầu bóng: 3mm- Khoảng cách từ đầu que đến khác bệ 80mm- Không chứa DNase, RNase, DNA người, chất ức chế PCR- Tiệt trùng từng cái, hạn dùng: 5 năm- Đạt chứng nhận ISO 13485, CE			
51	Định lượng Free T3	9	Hộp	Hóa chất định lượng T3 tự do: Phương pháp: miễn dịch enzym :Dải đo: 0,88-30 pg/mL [1,4-46 pmol/ L] ;Thành phần chính: Analog T3, dung dịch đệm TRIS, NaN ₃ , ProClin	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp	
52	Chất môi phản ứng	8	Hộp	Chất môi phản ứng: Dung dịch định. Thành phần: Starter 1 chứa Chất xúc tác, dung dịch natri hydroxid, Starter 2 chứa Hydrogen peroxid hoặc tương đương Đạt các thông số và được thẩm định của nhà sản xuất (Validation)	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp	

53	Miếng dán cảm biến mức dịch cho máy tim phổi nhân tạo, tương thích với máy Bcare 5 của Sorin	100	miếng	Sử dụng cho máy tim phổi nhân tạo trong phẫu thuật tim Miếng dán dạng đối xứng, nhỏ và linh hoạt vừa vặn và có thể dính vào mọi bình chứa, kể cả bình chứa cho trẻ nhỏ. Tắm lót trong suốt giúp quan sát mức máu rõ ràng. ISO 13485	Bệnh viện Nhi đồng 1	Miếng	
54	Định lượng Free T4	8	Hộp	Hóa chất định lượng T4 tự đo: Phương pháp: miễn dịch enzym hai bước; Dải đo: 0,25-6 ng/dL [3,2-77,2 pmol/L]; Thành phần chính: dung dịch đệm TRIS, NAN3, ProClin, Kháng thể kháng Thyroxine (T4) đơn dòng ở chuột	Bệnh viện Nhi đồng 1	Hộp	
55	Ống lấy mẫu	300.000	Cái	Ống lấy mẫu 3.0 mL. Thành phần: Polystyrene	Bệnh viện Nhi đồng 1	cái	
56	Bộ khăn mổ giấy dùng trong phẫu thuật tim	50	Bộ	Bao gồm: 1 x Khăn 150 x 200cm 1 x Khăn 250 x 350cm 5 x Tạp dề 80 x 120cm Đóng gói: 1 cái/ gói Tiệt trùng bằng Khí E.O. Kiểm định vai pp không độc tố. Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn cơ sở. ISO	Bệnh viện Nhi đồng 1	Bộ	

				13485:2016, ISO 9001:2015: Hồ sơ công bố Tiêu chuẩn áp dụng TBYT phân loại A			
--	--	--	--	---	--	--	--

Nội dung đính kèm khác: YÊU CẦU BẢO GIÁ MSC L2.rar